ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHIÊNG KHOÀI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 730/QĐ-UBND	*Phiêng Khoài, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Nhà văn hóa bản Con Khằm, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Phiêng Khoài về việc giao danh mục dự án Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1371/UBND-KT ngày 12/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Phiêng Khoài về việc giao triển khai thực hiện dự án khởi công mới năm 2026 thuộc kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Kết quả thẩm định số 56/KQTĐ-KT ngày 03/11/2026 của Phòng Kinh tế xã Phiêng Khoài về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Nhà văn hóa bản Con Khằm, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 212/TTr-KT ngày 03/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nhà văn hóa bản Con Khằm, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Nhà văn hóa bản Con Khằm, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án nhóm C; công trình dân dụng (công trình văn hóa - nhà văn hóa bản), cấp IV; thời hạn sử dụng của công trình chính 20 năm.

3. Mã định danh (nếu có): Không có.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án

- Địa điểm xây dựng: Bản Con Khằm, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La.

- Diện tích sử dụng đất: 400 m².

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Phiêng Khoài.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Phiêng Khoài. Địa chỉ: Thôn Kim Chung 1, xã Phiêng Khoài, tỉnh Sơn La. Điện thoại: 0949801984.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại 187. Địa chỉ: Số 301, đường Lê Duẩn, tổ 1, phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La. MSDN: 5500680602.

8. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng mới nhà văn hóa bản Con Khằm và các hạng mục phụ trợ đồng bộ, hoàn thiện cơ sở vật chất văn hóa ở cơ sở; đáp ứng nhu cầu hội họp, triển khai các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí của Nhân dân trong bản. Đồng thời, tạo không gian gìn giữ, truyền dạy và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc; góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa và tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân trên địa bàn xã.

9. Quy mô đầu tư xây dựng

Quy mô xây dựng: Xây mới 01 nhà văn hóa 01 tầng; 01 nhà vệ sinh; san nền; tường rào hoa sắt phía trước, tường rào khung lưới B40 hai bên khuôn viên; trụ cổng, cánh cổng; rãnh thoát nước quanh nhà, cống rãnh dọc đường vào nhà văn hóa; sân bê tông và các hạng mục phụ trợ khác. Giải pháp thiết kế chủ yếu như sau:

9.1. Nhà văn hóa

- Kiến trúc: Nhà 01 tầng mặt bằng hình chữ nhật, chiều dài 24,3 m, chiều rộng 13,68 m (gồm hiên trước rộng 2,1 m), diện tích xây dựng 330 m²; bước gian 3,9 m và 4,2 m; khu sân khấu sâu 6,5 m. Cốt nền ±0,00 cao hơn cốt sân

1,05 m; chiều cao đỉnh mái 6,17 m. Mái lợp tôn xốp 3 lớp trên xà gồ thép, vì kèo thép; trần nhựa tấm thả; tường xây gạch đất nung, lăn sơn trực tiếp; nền lát gạch ceramic 600 x 600 mm, bậc lát gạch 400 x 400 mm; cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính, hoa sắt thép hộp 14 x 14 x 1,2 mm.

- Kết cấu: Móng đơn, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép khu vực sảnh cấp độ bền B15 (mác 200); móng bó, tường xây gạch đất nung vữa xi măng mác 75; trát tường, cột, dầm, trần vữa xi măng mác 75 dày 1,5 cm; mái tôn xốp 3 lớp/xà gồ thép/tường thu hồi xây gạch đất nung kết hợp vì kèo thép.

- Cấp điện: Đấu nối từ lưới điện hạ áp khu vực về tủ điện tổng; chiếu sáng bằng đèn LED; quạt trần trong hội trường; dây dẫn luồn ống đi chìm tường.

- Chống sét: Kim thu sét Ø18 dài 0,8 m, dây dẫn thép mạ kẽm Ø10, tiếp địa thép hình; điện trở nối đất ≤ 10 Ω.

- Phòng cháy, chữa cháy: Trang bị bình chữa cháy xách tay bố trí tại vị trí thuận tiện sử dụng.

- Cấp, thoát nước: Cấp nước từ hệ thống cấp nước khu vực lên bồn inox đặt trên mái, ống PPR cấp xuống các thiết bị; thoát nước bằng ống PVC Ø110, Ø90 về bể tự hoại và ra rãnh thoát nước ngoài nhà.

9.2. Nhà vệ sinh

- Kiến trúc: Nhà 01 tầng, kích thước 3,0 m x 2,1 m; cốt nền cao hơn cốt sân 0,15 m; chiều cao đỉnh mái 3,0 m; mái bằng bê tông cốt thép; tường xây gạch đất nung, lăn sơn; nền lát gạch chống trơn 300 x 300 mm, tường trong ốp gạch men 300 x 600 mm cao 1,8 m; cửa khung nhôm kính.

- Kết cấu: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75; dầm, sàn bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200); tường xây gạch đất nung vữa xi măng mác 75. Cấp điện, cấp thoát nước đấu nối từ hệ thống của nhà văn hóa.

9.3. Các hạng mục phụ trợ

- San nền khu vực xây dựng.

- Rãnh thoát nước quanh nhà: Đáy bê tông đá 1x2 mác 200, thành xây gạch chỉ dày 110 mm vữa xi măng mác 75, tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200.

- Tường rào hoa sắt phía trước: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 75; trụ, chân tường rào xây gạch chỉ vữa xi măng mác 75; hoa sắt thép vuông đặc 14 x 14 mm.

- Tường rào khung lưới B40 hai bên: Móng cột bê tông 350 x 350 x 400 mm; cột thép hộp 60 x 60 x 2 mm; khung thép góc V30 x 30 x 3 mm; lưới thép B40 cao 1,5 m.

- Trụ cổng, cánh cổng: 02 trụ cổng xây gạch chỉ, lõi thép góc V63 x 63 x 5 mm, gắn biển tên; cánh cổng thép hộp kiểu cửa lùa một bên.

- Cống rãnh dọc đường vào nhà văn hóa: Kết cấu bê tông đá 1x2 mác 200, chiều dài 8 m, rộng 1,5 m, đáy dày 0,3 m, tường cao 0,6 m dày 0,4 m, tấm đan chịu lực dày 20 cm.

- Sân bê tông đá 1x2 mác 200 chiều dày 0,1m diện tích 360m2.

9.4. Các nội dung, chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế đã được hoàn thiện theo kết quả thẩm định.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng

- QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 10:2024/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng;

- QCVN 18:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng;

- TCVN 9365:2012 - Nhà văn hóa thể thao - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 4319:2012 - Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động;

- TCVN 5574:2018 - Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 5575:2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9207:2012 - Lắp đặt dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 4513:1988 - Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 4474:1987 - Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 2.701.610.000 đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm linh một triệu, sáu trăm mười nghìn đồng chẵn)*.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.358.776.000	đồng
- Chi phí QLDA:	74.444.000	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	215.783.000	đồng
- Chi phí khác:	15.731.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	36.876.000	đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không phát sinh chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; công trình xây dựng trên khu đất.

16. Các nội dung khác: Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành đầy đủ các thủ tục và các điều kiện khởi công trước khi triển khai; tổ chức thực hiện đúng hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và kết quả thẩm định được phê duyệt.

Điều 2. Phòng Kinh tế xã Phiêng Khoài (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng nội dung được phê duyệt; bảo đảm mục tiêu đầu tư, chất lượng công trình, tiến độ thực hiện, hiệu quả sử dụng vốn, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của hồ sơ, tài liệu, số liệu trình thẩm định, phê duyệt; tổ chức quản lý dự án, quản lý chất lượng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thực hiện lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình và các nội dung khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Kho bạc Nhà nước khu vực X - Phòng giao dịch số 08; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại 187 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Kho bạc Nhà nước khu vực X-Phòng giao dịch số 08 (để phối hợp);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT (Tầng 15b).

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHIÊNG KHOÀI T. SƠN LA

Trần Nam Trung